

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TRÀ VINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 01/2021/HSST

Ngày: 11/01/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phú Hiệp

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Nguyễn Thị Thúy Liễu

2/ Ông Huỳnh Ngọc Song

- Thư ký phiên tòa: Bà Kiên Thị Minh Hiếu, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Liệt - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 08, 11 tháng 01 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 12/2020/HSST ngày 19 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2020/QĐXXST-HS ngày 19/11/2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 10/2020/HSST-QĐ đối với bị cáo:

Thạch T, sinh năm 1980; Nơi cư trú: ấp Bích Tr, xã Hòa Th, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thạch M, sinh năm 1953 (chết) và bà Nguyễn Thị Ch, sinh năm 1955 (chết); anh chị em ruột: 05 người kể cả bị cáo (lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 1992); có vợ là Thạch Thị Kim X, sinh năm 1976, có 03 người, lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất sinh năm 2006; Tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Vào ngày 24/10/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh xét xử 09 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”; Bị cáo bị tạm giam từ ngày 26/3/2020 cho đến nay bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Thạch T là ông Lưu Tuấn L là Luật sư của Văn phòng Luật sư Thuận Ng, thuộc Đoàn Luật sư thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

- **Bị hại:** Anh Trần Văn Qu, sinh năm 1980; (có mặt)

Địa chỉ: ấp Bích Tr, xã Hòa Th, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

- **Người có quyền L, nghĩa vụ liên quan:**

1/ Anh Thạch L, sinh năm 1990; (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Bích Tr, xã Hòa Th, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

2/ Chị Thạch Thị Kim X, sinh năm 1976; (có mặt)

Địa chỉ: ấp Bích Tr, xã Hòa Th, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

3/ Chị Thạch Thị Lệ H, sinh năm 1977; (có mặt)

Địa chỉ: ấp Đầu Gi B, xã Phước H, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh.

- **Người làm chứng:**

1/ Anh Lương Tiến Qu, sinh năm 1995; (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Bích Tr, xã Hòa Th, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

2/ Anh Lâm Gia V, sinh năm 2001; (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Bích Tr, xã Hòa Th, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

3/ Anh Lương Trọng Ng (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Bích Tr, xã Hòa Th, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

4/ Anh Thạch Ngọc Toàn V, sinh năm 2001 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Bích Tr, xã Hòa Th, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

5/ Anh Lương Trọng B, sinh năm 1989 (có mặt)

Địa chỉ: ấp Bích Tr, xã Hòa Th, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh

- **Người phiên dịch:** Ông Nhan S (có mặt)

Địa chỉ: Ấp Phú Nh, xã Mỹ Ch, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 26/01/2017, Thạch T và Trần Văn Qu, sinh năm 1980, ngụ ấp Bích Tr, xã Hòa Th, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh có mâu thuẫn, cự cãi dẫn đến Qu dùng dao chém T bị thương ở đầu. Sau đó, Qu bỏ địa phương đi thành phố Hồ Chí Minh làm thuê, không trở về địa phương mà thỉnh thoảng Qu về quê vợ ở ấp Đầu Giồng B, xã Phước Hưng, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh nhưng không đến thăm hỏi hay bồi thường về việc Qu chém T gây thương tích. Đến ngày 05/02/2020, Qu đi làm thuê ở xã Hòa L, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh và có uống rượu cùng bạn đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, Qu đến nhà của Lương Hoàng S, sinh năm 1963, tại ấp Bích Tr, xã Hòa Th, huyện Châu

Thành, tỉnh Trà Vinh uống rượu cùng với Thạch Ngọc Toàn V, sinh ngày 25/5/2001; Lương Tiến Qu, sinh năm 1995; Lâm Gia V, sinh năm 2001, Lương Trọng Ng cùng ngụ ấp Bích Tr, xã Hòa Th tại sân nhà của Sang (gần nhà của bị cáo T). Khi đó, cháu của T là Thạch Ngọc Đạt, sinh năm 2003, ngụ ấp Bích Tr, xã Hòa Th đi ngang qua thấy Qu nên điện thoại cho T biết để trình báo Công an. Khi nghe Đạt điện thoại, lúc này khoảng 23 giờ, bị cáo T nghĩ lại việc Qu chém T không có bồi thường tiền điều trị mà còn hăm dọa T, nên T đi ra phía sau nhà lấy 02 ống tuýp bằng kim loại màu trắng, hình trụ tròn, rỗng, chiều dài mỗi cây 35 cm, đường kính hai đầu 2,5 cm rồi điều khiển xe mô tô đến nhà Sang tìm Qu để đánh trả thù. Khi đến nhà Sang, T thấy Qu đang ngồi uống rượu nên T cầm 02 ống tuýp trên tay đi vào sân nhà của Sang nói với Qu “mày đánh tao như vậy chưa hài lòng hay sao mà còn hăm giết tao”, Qu đứng dậy đi vào trong nhà của Sang. T cầm 02 ống tuýp ở hai tay đuổi theo Qu. Khi đến phòng ngủ thì đuổi kịp Qu, do hết đường chạy nên Qu quay trở lại. Lúc này, T và Qu đứng đối diện nhau, T cầm 02 ống tuýp ở hai tay đánh liên tiếp 02 - 03 cái hướng từ trên xuống về phía Qu, làm trúng vào vành tai phải và đầu của Qu. Khi bị T đánh trúng, Qu dùng hai tay ôm đầu, ngồi xuống. Lúc này, bị cáo T không đánh Qu nữa mà cầm 02 ống tuýp ra xe điều khiển về nhà. Qu được mọi người đưa đi cấp cứu. Đến ngày 13/02/2020, Qu được xuất viện.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 21/20/TgT ngày 06 tháng 3 năm 2020 của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh Trà Vinh kết luận:

Các dấu hiệu chính qua giám định: Liệt nửa người trái mức độ nặng: 71 %; Khuyết sọ đỉnh phải đáy phập phồng: 26%; Sẹo mổ hình cung thái dương đỉnh phải: 2%; Sẹo thái dương phải: 2%; Sẹo không co rúm vành tai phải: 2%.

* Kết luận:

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019, của Bộ trưởng Bộ y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Trần Văn Qu là 80%, theo nguyên tắc cộng tại Thông tư.

Cơ chế hình thành vết thương trên người nạn nhân Trần Văn Qu là: do ngoại lực tác động trực tiếp; vật gây ra thương tích trên là vật tày cứng; hướng từ trên xuống.

Về vật chứng:

Sau khi gây thương tích cho Qu, Thạch T đã đến công an xã Hòa Th khai nhận toàn bộ hành vi của mình và giao nộp 02 ống tuýp bằng kim loại màu

trắng, hình trụ tròn, rỗng, chiều dài mỗi cây 35 cm, đường kính hai đầu 2,5 cm là hung khí mà T dùng để đánh Qu gây thương tích.

Tại bản cáo trạng số 52/CT-VKS.HS ngày 19/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh đã truy tố bị cáo Thạch T về tội về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm d khoản 4 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Thạch T thừa nhận vào khoảng 23 giờ, ngày 05/02/2020, khi biết Qu đang uống rượu tại nhà của Lương Hoàng S tọa lạc tại ấp Bích Tr, xã Hòa Th, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh, nên bị cáo đến và hai tay cầm 02 ống tuýp bằng kim loại màu trắng đánh trúng vào đầu và vành tai phải của Qu bị thương với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 80% như kết luận giám định là đúng, bị cáo thừa nhận cáo trạng đã nêu là đúng hành vi của bị cáo, bị cáo không có khiếu nại gì về nội dung cáo trạng, bị cáo chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại anh Trần Văn Qu tại phiên tòa hôm nay trình bày tại trước đây do anh có hành vi chém bị cáo T, nên bị T đánh lại, nên trong vụ việc này có lỗi của anh. Về trách nhiệm dân sự anh đã nhận đủ tiền bồi thường, nên không yêu cầu bị cáo T phải bồi thường thêm, về trách nhiệm hình sự đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo T ở mức hình phạt thấp nhất.

Người có quyền L, nghĩa vụ liên quan Thạch Thị Lệ H là người chăm sóc trực tiếp cho anh Qu, trong vụ án án có phần lỗi của anh Qu, nên chị không yêu cầu bị cáo T bồi thường.

Quan điểm của Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo T thừa nhận toàn bộ hành vi của bị cáo là vào khoảng 23 giờ, ngày 05/02/2020, bị cáo T sử dụng 02 ống tuýp bằng kim loại màu trắng đánh trúng vào vành tai phải và đầu làm Qu bị thương với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 80% đúng như các lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của bị hại, vật chứng thu được, phù hợp với kết quả điều tra, kết quả giám định và lời khai của người làm chứng. Bị cáo T thống nhất theo kết luận giám định pháp y về thương tích trên người anh Qu, không có ý kiến gì. Do đó Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm d khoản 4 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo

Thạch T từ 08 (tám) năm đến 09 (chín) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời gian tính từ ngày 26/3/2020.

Ngoài ra, Vị kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng, buộc bị cáo T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dành quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật, về trách nhiệm dân sự bị hại, người có quyền L, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu, nên không đặt ra xem xét.

- Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Thạch T: Thống nhất nội dung cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát về tội danh, điều, khoản và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà vị kiểm sát viên đã đề nghị đối với bị cáo Thạch T tại phiên tòa hôm nay. Tuy nhiên cần phải xem xét về điều kiện, hoàn cảnh phạm tội của bị cáo, bị cáo phạm tội do có lỗi từ phía bị hại, bị cáo phạm tội vì hoàn cảnh đặc biệt khó khăn mà không phải do tự mình gây ra, nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm cho bị cáo T tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do bị cáo có 03 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 xét xử bị cáo T bằng mức khởi điểm của khung hình phạt là 07 năm tù. Các vấn đề khác thống nhất quan điểm của Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Thạch T khai nhận do vào ngày 26/01/2017, Thạch T và Trần Văn Qu có mâu thuẫn, cự cãi dẫn đến Qu dùng dao chém T bị thương ở đầu. Sau đó, Qu bỏ địa phương đi thành phố Hồ Chí Minh làm thuê, không trở về địa phương, cũng không đến thăm hỏi hay bồi thường về việc Qu chém T gây thương tích, nên vào khoảng 23 giờ, ngày 05/02/2020, khi biết Qu đang uống rượu tại nhà của Lương Hoàng S tọa lạc tại ấp Bích Tr, xã Hòa Th, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh, nên T đến và hai tay cầm 02 ống tuýp bằng kim loại màu trắng, đánh trúng vào vành tai phải và đầu làm Qu bị thương với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 80%. Lời khai này của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai người làm chứng và các vật chứng thu được trong quá trình giải quyết vụ án, phù hợp với giấy chứng nhận thương tích, kết luận giám định.

Khi thực hiện hành vi gây thương tích cho anh Qu, bị cáo T là người đã thành niên, nhận thức được dùng hung khí gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật, là xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ. Bị cáo T biết dùng ống tuýp bằng kim loại là hung khí nguy hiểm, đánh vào cơ thể người khác là làm ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe của họ, nhưng bị cáo vẫn thực hiện hành vi dùng ống tuýp bằng kim loại đánh anh Qu trúng vào đầu và vành tai phải, hậu quả anh Qu bị thương với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 80%. Đây là lỗi cố ý trực tiếp của bị cáo.

Tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử đã thẩm tra các Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, thấy rằng các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều đúng quy định pháp luật, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại hoặc có ý kiến nào khác phản đối các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng nên các quyết định và hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền của người tiến hành tố tụng điều hợp pháp.

Như vậy nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo Thạch T phạm tội “Cố ý gây thương tích”, theo quy định tại điểm d khoản 4 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Sức khỏe của mọi công dân được pháp luật bảo vệ. Mọi hành vi xâm hại đều bị nghiêm trị. Đáng lẽ ra khi biết anh Qu có về địa phương, bị cáo phải đến công an trình báo sự việc, nhưng bị cáo không làm được điều này, mà chọn cách hành xử riêng bằng cách tìm anh Qu đánh trả thù và gây thương tích cho anh Qu, thể hiện bản chất của bản chất của bị cáo hun hãn, cần phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo tính răn đe chung cho toàn xã hội.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo:

Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, nhưng nhân thân không tốt, từng bị xét xử về tội trộm cắp tài sản nhưng đã xóa án tích.

Sau khi thực hiện tội phạm bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tự nguyện khắc phục, bồi thường toàn bộ số tiền theo yêu cầu của bị hại, bị cáo là người dân tộc thiểu số khả năng am hiểu pháp luật còn hạn chế, bị cáo là lao động chính trong gia đình, vụ án xảy ra có một phần lỗi của bị hại, bị hại

tha thiết xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Trần Văn Qu cùng vợ là chị Thạch Thị Lệ H trình bày đã nhận tiền bồi thường của bị cáo T xong. Tại phiên tòa hôm nay không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường, nên Hội đồng xét xử không xét đến.

[4] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, tịch thu tiêu hủy 02 (hai) ống tuýp bằng kim loại màu trắng, hình trụ tròn, rỗng, chiều dài mỗi cây 35 cm, đường kính hai đầu 2,5 cm.

[5] Đề nghị của Viện kiểm sát phù hợp với quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận, tuy nhiên theo diễn biến phiên tòa ngày hôm nay, xét về động cơ, mục đích phạm tội của bị cáo chủ yếu do hành vi có lỗi của bị hại, nên mức hình phạt từ 08 đến 09 năm tù còn có phần nghiêm khắc. Nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử bị cáo T ở mức khởi điểm của khung hình phạt truy tố cũng đủ nghiêm khắc đối với bị cáo.

Đối với lời bào chữa của người bào chữa cho bị cáo Thạch T đề nghị Hội đồng xét áp dụng thêm điểm g khoản 1 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 cho bị cáo T không có căn cứ chấp nhận. Tuy nhiên mức hình phạt mà vị Luật sư đề nghị cho bị cáo T có phần phù hợp với tính chất, hành vi của bị cáo, phù hợp với hoàn cảnh, mục đích phạm tội của bị cáo, đặc biệt là lời tha thiết xin giảm nhẹ hình phạt của bị hại nên Hội đồng xét xử chấp nhận lời đề nghị nghị này.

[6] Về án phí: Bị cáo Thạch T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Thạch T phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”

Căn cứ điểm d khoản 4 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Thạch T 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù được tính kể từ ngày 26/3/2020;

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Trần Văn Qu cùng vợ là chị Thạch Thị Lệ H không yêu cầu, nên không xem xét.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017

Tịch thu tiêu hủy vật chứng không còn giá trị sử dụng gồm: 02 (hai) ống tuýp bằng kim loại màu trắng, hình trụ tròn, rỗng, chiều dài mỗi cây 35 cm, đường kính hai đầu 2,5 cm.

- Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Thạch T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm, bị cáo, bị hại, người có quyền L, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền L, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ này niêm yết công khai để xin Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh xét xử lại phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND H.Châu Thành;
- CC THADS H.Châu Thành;
- Sở tư pháp tỉnh TV;
- NTG CA H.Châu Thành;
- Công an H.Châu Thành;
- Bị cáo;
- Những người TGTT;
- Lưu VP, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Phú Hiệp